

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 7 tháng 5 năm 2019.

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
VĂN BẢN ĐẾN
Ngày: 08-05-2019

11352

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I ;

- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 7/5/2019 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 43 cổ đông có mặt và 20 cổ đông uỷ quyền, bằng 842.611 cổ phần, chiếm tỉ lệ 84,26% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Phê chuẩn

1/ Báo cáo kiểm điểm của HĐQT Công ty năm 2018 và Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 :

Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty từ 01/1/2018 đến 31/12/2018 (Do Công ty TNHH kiểm toán AASC) kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	KH/TH (%)
1/ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.500	-7.007	-467,1
2/ Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	3.879	3.806	98,1
3/ Tổng doanh thu	Triệu đồng	66.000	43.052	65,2
4/ Chia cổ tức	%	10	0	

Phần biểu quyết:

+ Số cổ phần nhất trí: 842.611 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %

+ Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

2/ Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty cho giai đoạn hoạt động từ 01/1/2018 đến 31/12/2018:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đ)
1	Doanh thu thuần	43.052.031
2	Vốn điều lệ	10.000.000
3	Thu nhập bình quân/1người/1tháng	5.950
4	Số dư nợ phải thu (TK 131)	711.021
5	Giá trị thành phẩm tồn kho	5.651.456
6	Lợi nhuận trước thuế	-7.007.000

Phân biểu quyết:

- + Số cổ phần nhất trí: 842.611 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

Điều 2: Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019 :

* Các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	0
2	Khấu hao tài sản cố định	3.582.000
3	Thu nhập bình quân đồng/người/tháng	6.290
4	Số dư nợ bán hàng phải thu khách hàng	1.500.000
5	Giá trị thành phẩm tồn kho cuối kỳ	4.870.000
6	Tổng doanh thu	43.500.000
7	Mức cổ tức	0

Phân biểu quyết:

- + Số cổ phần nhất trí: 842.611 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

3. Điều 3: Bầu nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2023

3.1 Bầu hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2023 gồm 5 thành viên.

1. Ông: Nguyễn Hợi - Chủ tịch HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
2. Ông: Nguyễn Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
3. Ông: Ngô Hải Nguyên - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%

4. Ông: Nguyễn Chí Thanh - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
5. Bà: Lưu Thị Thoa - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
- 3.2 Bầu ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2023 gồm 3 thành viên.
1. Bà: Nguyễn Thị Quế - Trưởng ban BKS: 842.611 CP đạt 100%
2. Bà: Hà Thị Hoa - Thành viên BKS: 842.611 CP đạt 100%
3. Ông: Đào Mạnh Thảo - Thành viên BKS: 842.611 CP đạt 100%

Điều 4: Một số vấn đề khác

4.1 Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký hợp đồng với công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

4.2 Dự toán chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 (Tạm tính chi trả mức doanh thu dự kiến dưới 100 tỷ đồng) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.
- + Thư ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

4.3 Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành công ty cổ phần Viglacera Hạ long I năm 2019.

Phân biểu quyết:

- + Số cổ phần nhất trí: 842.611 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

Điều 5: Đầu tư chiều sâu, phát triển sản xuất

5.1 Đầu tư hệ gia công nguyên liệu từ công nghệ nghiền ướt sang công nghệ nghiền khô bằng việc dùng máy nghiền cỡ lớn để nghiền nhỏ 100% nguyên liệu từ đất đồi nhiều sỏi sạn.

5.2 Đầu tư cải tạo hệ máy tạo hình CMK để sản xuất sản phẩm xếp trực tiếp lên goòng nung không qua công đoạn phơi sấy trong nhà kính.

Phân biểu quyết:

- + Số cổ phần nhất trí: 842.611 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

Điều 6: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành triển khai tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Giao cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2019 để điều chỉnh kế hoạch cho phù

hợp với thực tế. Giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện và báo cáo kết quả vào Đại hội đồng cổ đông kỳ họp lần sau.

Nơi nhận:

- Đại hội Đồng Cổ đông;
- UBCK,SGDCKHN
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Giám đốc điều hành;
- Các phòng ban;
- Lưu HĐQT Cty.

T/M Đại hội Đồng cổ đông
Chủ tịch HĐQT



Ngô Hải Nguyên





Quảng Ninh, ngày 7 tháng 5 năm 2019.

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 7/5/2019 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 43 cổ đông có mặt và 20 cổ đông uỷ quyền, bằng 842.611 cổ phần, chiếm tỉ lệ 84,26% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

I. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm:

1. Ông: Nguyễn Hợi - Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Ngô Hải Nguyên - Uỷ viên HĐQT
3. Ông: Nguyễn Minh Tuấn - Uỷ viên HĐQT
4. Thư ký: Ông Lê Minh Đức và ông Đào Mạnh Thảo

II. Nội dung Đại hội:

1/ Báo cáo kiểm điểm của HĐQT Công ty năm 2018 và Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 :

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	KH/TH (%)
1/ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.500	-7.007	-467,1
2/ Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	3.879	3.806	98,1
3/ Tổng doanh thu	Triệu đồng	66.000	43.052	65,2
4/ Chia cổ tức	%	10	0	

2/ Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty cho giai đoạn hoạt động từ 01/1/2018 đến 31/12/2018:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đ)
1	Doanh thu thuần	43.052.031
2	Vốn điều lệ	10.000.000
3	Thu nhập bình quân/1 người/1 tháng	5.950
4	Số dư nợ phải thu (TK 131)	711.021
5	Giá trị thành phẩm tồn kho	5.651.456
6	Lợi nhuận trước thuế	-7.007.000

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	0
2	Khấu hao tài sản cố định	3.582.000
3	Thu nhập bình quân đồng/người/tháng	6.290
4	Số dư nợ bán hàng phải thu khách hàng	1.500.000
5	Giá trị thành phẩm tồn kho cuối kỳ	4.870.000
6	Tổng doanh thu	43.500.000
7	Mức cổ tức	0

4/ Bầu nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2023

3.1 Bầu hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2023 gồm 5 thành viên.

1. Ông: Nguyễn Hợi - Chủ tịch HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
2. Ông: Nguyễn Minh Tuấn - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
3. Ông: Ngô Hải Nguyên - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
4. Ông: Nguyễn Chí Thanh - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%
5. Bà: Lưu Thị Thoa - Ủy viên HĐQT: 842.611 CP đạt 100%

3.2 Bầu ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2023 gồm 3 thành viên.

1. Bà: Nguyễn Thị Quế - Trưởng ban BKS: 842.611 CP đạt 100%
2. Bà: Hà Thị Hoa - Thành viên BKS: 842.611 CP đạt 100%
3. Ông: Đào Mạnh Thảo - Thành viên BKS: 842.611 CP đạt 100%

5/ Một số vấn đề khác

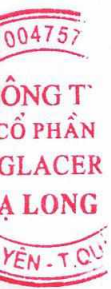
5.1 Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký hợp đồng với các công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

5.2 Dự toán chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 (Tạm tính chi trả mức doanh thu dự kiến dưới 100 tỷ đồng) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.
- + Thư ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

5.3 Đồng ý cho Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành công ty cổ phần Viglacera Hạ long I năm 2019.

6/ Đầu tư chiều sâu, phát triển sản xuất



6.1 Đầu tư hệ gia công nguyên liệu từ công nghệ nghiền ướt sang công nghệ nghiền khô bằng việc dùng máy nghiền cỡ lớn để nghiền nhỏ 100% nguyên liệu từ đất đồi nhiều sỏi sạn.

6.2 Đầu tư cải tạo hệ máy tạo hình CMK để sản xuất sản phẩm xếp trực tiếp lên goòng nung không qua công đoạn phơi sấy trong nhà kính.


Đại hội bế mạc vào hồi 11h30' cùng ngày, các cổ đông có mặt tham dự Đại hội đều thống nhất thông qua tất cả các nội dung trên.

T/M Đoàn thư ký

T/M Đoàn chủ tịch



Lê Minh Đức


Nguyễn Hợi

